

Thừa Thiên Huế, ngày 29 tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển theo phương thức xét kết quả học tập ở cấp THPT (học bạ) kết hợp với kết quả thi tuyển sinh các môn năng khiếu năm 2020

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-ĐHH ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Giám đốc Đại học Huế về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) đại học hệ chính quy Đại học Huế năm 2020;

HĐTS đại học hệ chính quy Đại học Huế năm 2020 thông báo về việc nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển (ĐKXT) đợt 1 theo phương thức xét kết quả học tập ở cấp THPT (học bạ) kết hợp với kết quả thi tuyển sinh các môn năng khiếu cụ thể như sau:

I. Chỉ tiêu tuyển sinh và điều kiện xét tuyển

1. Khoa Giáo dục Thể chất, Đại học Huế (DHC)

STT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Mã tổ hợp	Chỉ tiêu
1	Giáo dục Thể chất	7140206	1. Toán, Sinh học, Năng khiếu (<i>Bật xa tại chỗ, Chạy 100m</i>) (Môn chính: Năng khiếu, hệ số 2)	T00	25
			2. Toán, Ngữ văn, Năng khiếu (<i>Bật xa tại chỗ, Chạy 100m</i>) (Môn chính: Năng khiếu, hệ số 2)	T02	
			3. Ngữ văn, GD CD, Năng khiếu (<i>Bật xa tại chỗ, Chạy 100m</i>) (Môn chính: Năng khiếu, hệ số 2)	T05	
			4. Ngữ văn, Địa lí, Năng khiếu (<i>Bật xa tại chỗ, Chạy 100m</i>) (Môn chính: Năng khiếu, hệ số 2)	T07	
Tổng:					25

- Điểm các môn văn hóa trong tổ hợp môn xét tuyển là điểm trung bình chung mỗi môn học (làm tròn đến 1 chữ số thập phân) của hai học kỳ năm học lớp 11 và học kỳ I năm học lớp 12.

- Điều kiện xét tuyển là: Học sinh đã tốt nghiệp THPT có học lực lớp 12 xếp loại khá hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên và điểm thi môn năng khiếu phải $\geq 5,0$. Trong trường hợp thí sinh có điểm thi môn năng khiếu đạt loại xuất sắc (từ 9,0 trở

lên theo thang điểm 10,0) thì điều kiện xét tuyển là tổng điểm 2 môn văn hóa phải $\geq 10,0$ và điểm thi môn năng khiếu phải $\geq 5,0$.

2. Trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế (DHN)

STT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Mã tổ hợp	Chỉ tiêu
1	Sư phạm Mỹ thuật	7140222	Ngữ văn, Năng khiếu (<i>Hình họa, Trang trí</i>)	H00	6
2	Hội họa (Gồm 02 chuyên ngành: <i>Hội họa, Tạo hình đa phương tiện</i>)	7210103	Ngữ văn, Năng khiếu (<i>Trang trí, Hình họa</i>)	H00	3
3	Điêu khắc	7210105	Ngữ văn, Năng khiếu (<i>Phù điêu, Tượng tròn</i>)	H00	2
4	Thiết kế Đồ họa (Gồm 02 chuyên ngành: <i>Thiết kế Đồ họa, Thiết kế Mỹ thuật đa phương tiện</i>)	7210403	Ngữ văn, Năng khiếu (<i>Trang trí, Hình họa</i>)	H00	18
5	Thiết kế Thời trang	7210404	Ngữ văn, Năng khiếu (<i>Trang trí, Hình họa</i>)	H00	6
6	Thiết kế Nội thất (Gồm 02 chuyên ngành: <i>Thiết kế Nội thất, Thiết kế truyền thống</i>)	7580108	Ngữ văn, Năng khiếu (<i>Trang trí, Hình họa</i>)	H00	6
Tổng:					41

- Điểm môn Ngữ văn trong tổ hợp môn xét tuyển là điểm trung bình chung của 2 học kỳ năm học lớp 11 và học kỳ 1 năm học lớp 12 (làm tròn đến 1 chữ số thập phân).

- Điều kiện xét tuyển là:

+ Điểm các môn thi năng khiếu phải $\geq 5,0$.

+ Riêng đối với ngành **Sư phạm Mỹ thuật** (thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên) thì điều kiện xét tuyển là học sinh đã tốt nghiệp THPT có học lực lớp 12 xếp loại khá hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên và điểm các môn thi năng khiếu phải $\geq 5,0$. **Trong trường hợp thí sinh có điểm thi năng khiếu đạt loại xuất sắc (từ 9,0 trở lên theo thang điểm 10,0) thì điều kiện xét tuyển là điểm môn Ngữ văn phải $\geq 5,0$ và điểm các môn năng khiếu phải $\geq 5,0$.**

3. Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế (DHS)

B. Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế (ĐHS)					
STT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Mã tổ hợp	Chỉ tiêu
1	Giáo dục Mầm non	7140201	1. Toán; Ngữ văn; Năng khiếu (Năng khiếu: <i>Hát, Đọc diễn cảm</i>)	M06	150
			2. Ngữ văn; Tiếng Anh; Năng khiếu (Năng khiếu: <i>Hát, Đọc diễn cảm</i>)	M11	
			3. Ngữ văn; Lịch sử; Năng khiếu (Năng khiếu: <i>Hát, Đọc diễn cảm</i>)	M05	
2	Sư phạm âm nhạc	7140221	1. Ngữ văn, Năng khiếu 1, Năng khiếu 2 (Năng khiếu 1: <i>Cao độ - Tiết tấu</i>) (Năng khiếu 2: <i>Hát/Nhạc cụ</i>)	N00	36
			2. Toán, Năng khiếu 1, Năng khiếu 2 (Năng khiếu 1: <i>Cao độ - Tiết tấu</i>) (Năng khiếu 2: <i>Hát/Nhạc cụ</i>)	N01	
Tổng:					186

- Điểm các môn văn hóa trong tổ hợp môn xét tuyển là điểm trung bình chung mỗi môn học (làm tròn đến 1 chữ số thập phân) của hai học kỳ năm học lớp 11 và học kỳ I năm học lớp 12;

- Đối với ngành Giáo dục Mầm non thì điều kiện xét tuyển là học sinh đã tốt nghiệp THPT có học lực lớp 12 xếp loại giỏi hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ **8,0** trở lên và điểm thi môn năng khiếu phải $\geq 5,0$.

- Đối với ngành Sư phạm Âm nhạc thì điều kiện xét tuyển là học sinh đã tốt nghiệp THPT có học lực lớp 12 xếp loại khá hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên và điểm thi các môn năng khiếu phải $\geq 5,0$. **Trong trường hợp thí sinh có điểm thi các môn năng khiếu đạt loại xuất sắc (từ 9,0 trở lên theo thang điểm 10,0) thì điều kiện xét tuyển là điểm môn văn hóa phải $\geq 5,0$ và điểm thi các môn năng khiếu phải $\geq 5,0$.**

4. Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế (DHT)

STT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Mã tổ hợp	Chỉ tiêu
1	Kiến trúc	7580101	1. Toán; Vật lý; Vẽ Mỹ thuật	V00	35
			2. Toán; Ngữ văn; Vẽ Mỹ thuật	V01	
			3. Toán, Tiếng Anh, Vẽ mỹ thuật	V02	
2	Quy hoạch vùng và đô thị	7580105	1. Toán, Vật lý, Vẽ mỹ thuật	V00	20
			2. Toán, Ngữ văn, Vẽ mỹ thuật	V01	
			3. Toán, Tiếng Anh, Vẽ mỹ thuật	V02	

- Điểm các môn văn hóa trong tổ hợp môn xét tuyển là điểm trung bình chung của 02 học kỳ năm học lớp 11 và học kỳ 1 năm học lớp 12 (làm tròn đến 1 chữ số thập phân);

- Điều kiện xét tuyển là điểm môn thi năng khiếu chưa nhân hệ số phải ≥ 5.0 .

II. Đăng ký xét tuyển

Thí sinh đăng ký xét tuyển theo một trong các cách sau:

- ĐKXT trực tuyến tại địa chỉ <http://dkxt.hueuni.edu.vn>
- Nộp phiếu ĐKXT (theo mẫu của Đại học Huế, thí sinh có thể download mẫu phiếu này tại địa chỉ <http://tuyensinh.hueuni.edu.vn>) tại Ban Đào tạo và Công tác sinh viên Đại học Huế, số 01 Điện Biên Phủ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi chuyển phát nhanh qua đường Bưu điện theo địa chỉ như trên.

Thời gian ĐKXT: Từ ngày **01/6/2020** đến **17g00** ngày **31/8/2020**.

III. Công bố kết quả và xác nhận nhập học

- Công bố kết quả: Dự kiến trước **17h00** ngày **02/9/2020**.
- Xác nhận nhập học: Thí sinh nộp bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi năng khiếu để xác nhận nhập học từ ngày **03-07/9/2020**.

Lưu ý: Phần điểm xét tuyển, thí sinh chỉ nhập/ghi điểm các môn văn hóa (nếu chưa có điểm thi các môn năng khiếu). Sau khi có kết quả thi năng khiếu, thí sinh có thể truy cập vào địa chỉ <http://dkxt.hueuni.edu.vn>, sau đó vào mục **cập nhật điểm năng khiếu**, đăng nhập với tài khoản là số **CMND** và mật khẩu cũng là số **CMND** của thí sinh để nhập thêm điểm năng khiếu cho các ngành xét tuyển có môn năng khiếu. Đối với những thí sinh dự thi năng khiếu tại Hội đồng tuyển sinh Đại học Huế thì điểm môn năng khiếu sẽ được hệ thống tự động cập nhật vào hồ sơ xét tuyển của thí sinh dựa trên số **CMND** của thí sinh (vì vậy thí sinh phải nhập chính xác số CMND khi đăng ký xét tuyển cũng như khi đăng ký dự thi năng khiếu).

Thí sinh muốn biết thêm chi tiết xin liên hệ với Đại học Huế theo địa chỉ: Ban Đào tạo và Công tác sinh viên Đại học Huế, số 01 Điện Biên Phủ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Điện thoại: 0234.3828493 hoặc 0234.3898983. Cổng thông tin tuyển sinh <http://tuyensinh.hueuni.edu.vn>. Fanpage: <http://facebook/tuyensinhdaihochue/>.

Nơi nhận:

- Thông báo trên các phương tiện thông tin;
- Các Phó Giám đốc ĐHH;
- Thành viên HĐTS;
- Các trường đại học: Nghệ thuật, Sư phạm, Khoa học;
- Khoa Giáo dục Thể chất;
- Lưu: VT, ĐTCTSV. TTQ.

